

PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CP
SIAM BROTHERS
VN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 02-2017
No.

TP.HCM ngày 29 tháng 01 năm 2018
....., day month year

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng/năm)
(6 months/year)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CP SIAM BROTHERS VIỆT NAM
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tòa nhà Anna, số 10 CVPM Quang Trung, P.Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM
- Điện thoại/ Telephone: 028. 38912889 Fax: 028.38912789 Email:
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 273.664.760.000 VND
- Mã chứng khoán/ Securities code: SBV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of



Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	02/2017/NQ.DHDCD	4/10/2017	Nghị quyết DHDCD bất thường năm 2017

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Board of Management (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
	Ông Veerapong Sawatyanon	Chủ tịch Hội đồng quản trị	10/5/2016	9	100%	
	Ông Itthapat Sawatyanon	Thành viên HĐQT	10/5/2016	7	77%	Có lịch công tác nước ngoài
	Ông Nguyễn	Thành viên HĐQT	10/5/2016	9	100%	

Trương Hải	độc lập					
Ông Lê Phụng Hào	Thành viên HĐQT độc lập	10/5/2016	8	88%	Có lịch công tác nước ngoài	
Ông Lê Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	10/5/2016	9	100%		
Ông Huỳnh Tiên Việt	Thành viên HĐQT	10/5/2016	9	100%		
Ông Huỳnh Văn Ty	Thành viên HĐQT	18/4/2017	8	88%	Có lịch công tác nước ngoài	
Bà Lê Thị Ngọc	Thành viên HĐQT độc lập	18/4/2017	7	77%	Có lịch công tác nước ngoài	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

Hội Đồng Quản Trị đã thực hiện tốt hoạt động giám sát và luôn hỗ trợ hiệu quả Ban Giám Đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

- Thư ký HĐQT hỗ trợ hiệu quả cho HĐQT trong công tác tổ chức cuộc họp, soạn thảo biên bản, cung cấp thông tin và bảo mật thông tin
- Tiểu ban tài chính và đầu tư chịu trách nhiệm theo dõi và báo cáo với Hội Đồng Quản Trị việc xây dựng nhà xưởng số 4 đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua
- Ban PR và kiểm soát nội bộ quản trị doanh nghiệp hỗ trợ cho HĐQT trong việc cung cấp thông tin minh bạch cho cổ đông

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/

Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	1407/NQHĐQT	14/07/2017	Nghị quyết về việc thông qua giao dịch với các bên liên quan và bổ sung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2016
2	1407-01/NQ	14/07/2017	Nghị quyết thông qua ủy quyền cho chi nhánh số 3 thực hiện quản lý một số hoạt động nhà máy số 4
3	1608/NQ	16/08/2017	Nghị quyết về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường 2017
4	2708/NQ-01	27/08/2017	Nghị quyết về việc thời gian và địa điểm tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường 2017
5	0510/NQ-HĐQT	05/10/2017	Nghị quyết về việc bổ sung ngân sách đầu tư máy móc thiết bị cho nhà máy số 4
6	1210/NQ-HĐQT	12/10/2017	Nghị quyết về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
7	3110/NQ-HĐQT	31/10/2017	Nghị quyết về việc giao cho Công ty TNHH TMDV Quảng cáo và Du lịch Đông Dương triển khai dự án cung cấp và lắp đặt bảng hiệu và kệ trưng bày sản phẩm của Cửa hàng chuẩn và Showroom của Công ty CP Siam Brothers VN
8	1411/NQ	14/11/2017	Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức 2017
9	271117/NQ	27/11/2017	Nghị quyết thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

10	0612/NQ-17	06/12/2017	Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức 2017
----	------------	------------	--

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports)*:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board*:

Stt No	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên BKS <i>Day becoming member of the Supervisory Board</i>	Ngày không còn là thành viên BKS <i>Day no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Mai Thị Như Ý		10/05/2016		1	100%	
2	Lê Lệ Linh		18/4/2017		1	100%	
3	Hồ Thị Mai Phương		18/4/2017		1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders*:

- Đối với Hội Đồng Quản Trị: Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc các nghị quyết DHDCD. Hội Đồng Quản Trị đã thực hiện chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ tốt Ban Giám Đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã đặt ra.
- Đối với Ban Giám Đốc: Ban Giám Đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp và kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo và đề xuất với Hội Đồng

Quản Trị các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Hoạt động của Ban Kiểm Soát, Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc luôn tuân thủ Luật Doanh Nghiệp, điều lệ Công ty CP Siam Brothers Việt Nam... Hội Đồng Quản trị, Ban Giám Đốc luôn hỗ trợ để Ban Kiểm Soát thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình, giám sát Hội Đồng Quản Trị và Ban Giám Đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Thành viên HĐQT và thư ký công ty đã tham gia khóa học “Quản trị Công ty” theo đúng quy định vào tháng 10/2017

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company:* theo danh sách đính kèm

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be</i>	Lý do <i>Reasons</i>
---------	---	--	---	--	--	---	--	-------------------------

				issue, place of issue		person	affiliated person	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person. Không có*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

Công ty CP Đầu Tư Thông Minh	
HD 030317/SBVN1 ngày 15/3/2017 và PL030317/SBVN1 ngày 08/12/2017	396,793,980
Công ty CP Phát Triển Hạ Tầng Việt Sơn	
Phí quản lý, cấp nước sách và xử lý nước thải từ tháng 7 - 12/2017	352,112,391
Cửa hàng Ngọc Tỷ	82,229,968,922
Công ty TNHH thương mại Nghĩa Thái	79,154,077,177
Công ty TNHH TMDV Du lịch và Quảng Cáo Đông Dương	

Hợp đồng 02/2017/HDDL	80,126,000
hợp đồng 08/2017/HĐKT	75,931,900
Hợp đồng dịch vụ du lịch số 04/2017/HDDL	32,984,000
Hợp đồng sản xuất thi công số 025-2017/SIAM/ĐD	57,552,000
Hợp đồng kinh tế số 10/2017/HĐKT	51,916,700
Hợp Đồng 27/12/2017-HĐGS	412,500,000
Hợp Đồng 1512/2017 IN LỊCH	407,381,832
Hợp Đồng 09/2017 HĐKT ngày 16/11/2017	69,230,700.00
Hợp Đồng 03/2017 HĐDL ngày 17/07/2017	143,648,000
Hợp Đồng W06062017/HĐKT ngày 12/07/2017	29,700,000
Hợp đồng số 01/2017/ HĐDL	259,160,000
Hợp đồng 07/2017	148,559,400
Công ty CP Nông Nghiệp Sinh Thái Siam	
- Mua dây thừng	7,916,905,045
- Mua dầu nhớt Titan Mrine	157,560,909
Cty TNHH ITMS VIỆT NAM	
phí bảo trì phần mềm	138,000,000
Công ty CPVFD	
Phụ lục hợp đồng số 01 kèm theo hợp đồng số 03/TCXD/HĐKT2016	6,459,214,582

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).* Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons* Không có

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY

SIT No	Tên tổ chức/ cá nhân (Name of organization/ individual)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) (Securities trading account (if any))	Chức vụ tại công ty (nếu có) (Position at the company (if any))	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp (NSH No. *, date of issue, place of issue)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ (Address)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan (Time of starting to be affiliated person)	Thời điểm không còn là người có liên quan (Time of ending to be affiliated person)	Lý do Reasons
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
I VEERAPONG SAWATYANON										
1	Công ty CP ĐT Thông Minh									
2	Pratp Sawatyanon		Cố vấn kỹ thuật máy móc							
3	Anakpat Sawatyanon									
4	Ithapat Sawatyanon		Thành viên HĐQT kiêm cố vấn kỹ thuật sản xuất							
5	Kanokthip Sawatyanon									
6	Walailak Sawatyanon									
7	Vimuttitatna Sawatyanon									
8	Ngô Tư Đông Khanh		Giám đốc Marketing							
9	Sawatyanon Pemica									
10	Sawatyanon Kitpipat Ngo									
II Itthapat Sawatyanon										
1	Pratp Sawatyanon									
2	Anakpat Sawatyanon									
3	Veerapong Sawatyanon		Chủ tịch HĐQT							
4	Kanokthip Sawatyanon									



